

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 23 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo

Ông Kim Niệm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại Văn phòng ấp C N, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST - HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành P, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1997 tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp T T, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T và bà Lê Thị Ngọc H; Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/7/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Giáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp T S, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Ông Trương Minh H, sinh năm 1962 địa chỉ: 24/5, khu phố 5, phường T T, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: KP9, thị trấn P V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm 3, xã N T, huyện N S, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp V T, xã V H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 9/7/2018, tại tiệm Internet “T T” ở xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Thanh P mua của một người thanh niên (không rõ họ tên) một bịch ma túy với số tiền 200.000đ để sử dụng, mua xong P điều khiển xe mô tô biển số 53X8-4511 ra về thì gặp Nguyễn Văn Đ, P rủ N đến nhà nghỉ T S ở ấp N V, xã A B, huyện Phú Giáo sử dụng ma túy, N đồng ý. Cả hai thuê phòng nghỉ số 5 cùng nhau sử dụng ma túy, số ma túy còn lại P cất giữ trong túi quần Jean bên phải đang mặc trên người. Sau khi sử dụng ma túy xong P và N ngủ đến 11giờ 30 phút ngày 10/7/2018 thì bị lực lượng Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ :

- 01 bịch nylon hàn kín hai đầu có chất tinh thể màu trắng được niêm P trong bì thư có chữ ký của Nguyễn Thành P, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn U và hình dấu mộc đỏ của Công an xã A B, huyện Phú Giáo.

- 01 dụng cụ bằng thuỷ tinh làm công cụ sử dụng ma túy (gồm 01 đoạn ống thuỷ tinh có đầu hình phễu và 01 bình thuỷ tinh).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu QUICK màu nâu biển số 53X8-4511, số khung XCHL 17Y – 1005557, số máy FMG – 00825557.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành P.

Theo bản kết luận giám định số 415/MT-PC54 ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Nguyễn Thành P là ma túy, có trọng lượng 0,1014gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 48/QĐ-KSĐT ngày 31/8/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Thành P về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 dụng cụ bằng thuỷ tinh làm công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu, tiêu huỷ; trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành P.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thành P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận bổ sung gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thành P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/7/2018, tại phòng số 5 nhà nghỉ T S thuộc ấp N V, xã A B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Thành P có hành vi cất giấu trái phép 0,1014gam Methamphetamin trong túi quần Jean bên phải đang mặc trên người là chất ma túy để sử dụng thì bị Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lập biên bản niêm phong, thu giữ tang vật.

Theo kết luận giám định số 415/MT-PC54 ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Nguyễn Thành P là ma túy có trọng lượng 0,1014 gam, loại Methamphetamin.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 48/CT-VKSPG ngày 31/8/2018 của VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật hình sự.

Về nhận thức: Bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành.

Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có;

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích.

4] Xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến, lời nói sau cùng của bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Văn Đ có hành vi sử dụng ma túy, ngày 11/7/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A B, huyện Phú Giáo đã ra Quyết định số 166/QĐ-UBND giao cho Trung tâm cai nghiện ma túy và giải quyết việc làm tỉnh Bình Dương quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với thanh niên bán ma túy cho bị cáo P vào ngày 09/7/2018 tại tiệm Internet “T T” thuộc xã A B, huyện Phú Giáo, do P mới gặp lần đầu không biết thân nhân lai lịch của đối tượng này. Cơ quan CSĐT công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[8] Ông Nguyễn Văn Đ là chủ nhà nghỉ T S và bà Lê Thị Ngọc P là người quản lý nhà nghỉ không biết việc bị cáo P và đối tượng N đến thuê phòng để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý. Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về việc xử lý vật chứng:

+ Đối với tinh thể màu trắng trọng lượng 0,1014gam có thành phần Methamphetamine đã dùng hết cho việc giám định nên HĐXX không đề cập đến.

+ 01 dụng cụ bằng thủy tinh làm công cụ sử dụng ma túy (gồm 01 đoạn ống thủy tinh có đầu hình phễu và 01 bình thủy tinh). Đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu QUICK màu nâu biển số 53X8-4511, số khung XCHL 17Y – 1005557, số máy FMG – 00825557. Đây là xe của ông Phạm Quốc V mua của ông Trương Minh H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông V cho P mượn xe trên làm phương tiện đi lại, đây là tài sản hợp pháp của anh V nên ngày 31/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho ông V, ông V nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành P, số 281160081 cấp ngày 05/4/2013, nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương. Đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2018.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 dụng cụ bằng thủy tinh làm công cụ sử dụng ma túy (gồm 01 đoạn ống thủy tinh có đầu hình phễu và 01 bình thủy tinh).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành P 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành P số 281160081 cấp ngày 05/4/2013, nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thành P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiên